TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 168/2024/QĐST-HNGĐ	*TP Thanh Hóa, ngày 11 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, 213 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81,82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 213/2024/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh Bùi Viết C - sinh năm: 1984.

2. Chị Nguyễn Thị T - sinh năm: 1986.

Cùng địa chỉ: Số nhà A đường H, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về hôn nhân: Anh Bùi Viết C và chị Nguyễn Thị T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.Việc thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, cần công nhận cho anh chị.

[2].Về con chung: Anh chị có 02 con chung: cháu Bùi Ngân K, sinh ngày 22/4/2014 và cháu Bùi Kim N, sinh ngày 20/6/2019. Anh chị thỏa thuận: chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu K và cháu N, anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 2.500.000 đồng/tháng/01cháu (02 cháu là 5.000.000 đồng/tháng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2024 cho đến khi các cháu thành niên.

[3]. Về tài sản, công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận chị Nguyễn Thị Thúy c.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Viết C và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung: cháu Bùi Ngân K, sinh ngày 22/4/2014 và cháu Bùi Kim N, sinh ngày 20/6/2019. Giao 02 cháu Ngân K, Kim N cho chị chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 2.500.000 đồng/tháng/1 cháu (02 cháu là 5.000.000 đồng/tháng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2024 cho đến khi các cháu thành niên

Anh C có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản, công nợ**: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001290 ngày 13/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (chị T đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- UBND P.Đông Vệ, TP.Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Minh Hạnh